

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST

Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng
2. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiên Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên Tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa và điểm cầu thành phần: Hội trường xét xử tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân huyện V tiến hành mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Minh N (Tên gọi khác: Ngọt), sinh năm 1997 tại V, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc D (đã chết); Vợ, con: chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, bị tạm giữ - tạm giam từ ngày 09/5/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Phan Nguyễn Anh M, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trần Phạm Thanh H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện

V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2. Ông Biện Anh S, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/7/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N sử dụng Facebook của mình có tên “Thiện Nhân” liên lạc với một người quen tên “Tý” ở Vạn Phú (không rõ lai lịch cụ thể) để hỏi nơi bán ma túy. Tý có cho số điện thoại (không xác định được số) của một người tên “Tèo”. Đến khoảng 18h00’ cùng ngày N sử dụng điện thoại Xiaomi của mình có sim 0961889072 gọi vào số của “Tèo” (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy. Hai bên thống nhất việc mua bán và hẹn nhau ở khu vực đất trống trước “Cây xăng Vạn Bình” thôn Trung Đông 1 – Vạn Bình – V – Khánh Hòa. Nhân sử dụng xe mô tô 79V1-374.56 đã mượn trước đó của Phan Nguyễn Anh M đi từ nhà ở xã Vạn Thắng đến điểm hẹn và gặp “Tèo” mua 02 bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng, rồi cất vào túi quần để sử dụng cho cá nhân. Đến tối cùng ngày Nhân đến nhà Biện Anh S ở Quảng Hội 1 – Vạn Thắng chơi và uống bia cùng S và Trần Phạm Thanh H. Đến khoảng 21h15’ cùng ngày sau khi nhậu xong H đi theo xe của Nhân về nhà, trên đường đi thì bị tổ công tác kiểm tra, qua kiểm tra N đã giao nộp 02 bịch nylon có kích thước (3x1,4)cm và (2,5x1,6)cm được hàn kín bên trong chứa mẫu vật nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, biên bản giao nhận đồ vật, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ vào phong bì ký hiệu A.

Tại kết luận giám định số 322/GĐ-GT/2021 ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu vật ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3583 gam (không phải ba năm tám ba gam) là (loại) Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKSVN ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Ngọc Minh N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc Minh N mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc Minh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc Minh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản sự việc ngày 24/7/2021; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 24/7/2021; Biên bản niêm phong tài liệu đồ vật lập lúc 22 giờ 05 phút ngày 24/7/2021; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định lập lúc 10 giờ 00 phút ngày 18/8/2021; Kết luận giám định về ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 24/7/2021 tại thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Lê Ngọc Minh N đã có hành vi tàng trữ 0,3583 gam (không phải ba năm tám ba gam) Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ đã đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan truyền tình trạng nghiện ngập ma túy và các bệnh xã hội. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra và bị bắt theo quyết định truy nã. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nhân thân tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo an tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Phan Nguyễn Anh M vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, ông M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét, nếu có yêu cầu sẽ xét xử sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Phan Nguyễn Anh M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 79V1-374.56 làm phương tiện đi mua ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với M.

Đối với Trần Phạm Thanh H điều khiển xe chở bị cáo nhưng không biết bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Minh N **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày **09/5/2022**.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc Minh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Nguyễn Anh M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V (02 bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ; Av.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy Triều